

tín dụng có mức lãi suất cạnh tranh để huy động vốn nhằm tiết giảm chi phí tài chính và tăng lợi nhuận hoạt động kinh doanh cho Công ty.

5.2. Rủi ro pháp luật

Văn bản pháp lý cao nhất điều chỉnh các hoạt động của một doanh nghiệp nói chung là Luật Doanh nghiệp, bên cạnh đó đối với các Doanh nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh đồ uống có cồn còn phải tuân thủ một số văn bản pháp lý đặc thù. Hơn nữa, cổ phiếu của Công ty đang được đăng ký Giao dịch tập trung trên Thị trường UpCom, Công ty phải tuân thủ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, hiện nay hệ thống các văn bản dưới Luật còn đang trong giai đoạn hoàn thiện, một số văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Đầu tư, Luật Thuế Thu nhập cá nhân,... hiện đang còn thiếu tính đồng bộ và nhất quán. Do hành lang pháp lý và hệ thống pháp luật đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc nắm bắt và thực thi của các doanh nghiệp còn gặp không ít khó khăn.

Chính vì vậy, để hạn chế tối đa rủi ro về pháp luật, Công ty luôn chú trọng cập nhật hệ thống pháp luật; nghiên cứu, phân tích và dự báo về sự thay đổi của pháp luật; đồng thời phối hợp với phòng Nhân sự triển khai tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật có cán bộ công nhân viên và cổ đông của Công ty. Ngoài ra, Công ty còn tham khảo và sử dụng dịch vụ tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty.

5.3. Rủi ro đặc thù

➤ Rủi ro về Chính sách của Nhà nước

Các Công ty trong ngành chế biến đồ uống có cồn nói chung cũng như Công ty cổ phần Rượu Hapro nói riêng đều phải chịu rủi ro từ chính sách của Nhà nước đối với ngành bia, rượu, trong đó việc điều chỉnh thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt tăng thêm 5%, lên mức 60% từ đầu năm 2017 (trong lộ trình tăng thuế lên 65% đến năm 2018). Ngoài ra, ngày 30/12/2019, Chính phủ ban hành Nghị định 100/2019/NĐ-CP về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Theo đó sẽ xử lý rất nặng đối với việc người tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu hoặc hơi thở khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Điều này gây ảnh hưởng rất lớn tới các đơn vị kinh doanh đồ uống có cồn.

➤ Rủi ro về cạnh tranh từ rượu lậu

Trong khi Dự thảo Luật đưa ra những quy định quản lý chặt với ngành sản xuất rượu, bia chính thống thì rượu, bia thủ công, bất hợp pháp lại không được quan tâm đúng mức. Chẳng hạn như rượu thủ công chiếm tới 70% trên thị trường, với gần 300 triệu lít tiêu thụ mỗi năm, chất lượng không đảm bảo, gây ảnh hưởng tiêu cực tới sức khỏe người tiêu dùng, lại không có quy định kiểm soát chặt.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

1.1. Khái quát tình hình kinh doanh trong năm 2025

Do đặc thù về hoạt động sản xuất kinh doanh, kỳ kế toán của Công ty bắt đầu từ 01/04

năm trước và kết thúc vào 31/03 năm sau.

Năm tài chính 2025: tình hình hoạt động của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Công ty đã tạm dừng sản xuất và thanh lý toàn bộ máy móc thiết bị tài sản, doanh thu chủ yếu của Công ty trong năm 2025 đến từ hoạt động hợp tác kinh doanh 3.430m² đất thuộc diện tích đất 6.330m² lô B5A tại Khu CNTP Hapro; cho thuê phương tiện vận tải của Công ty. Năm 2025 Công ty không chi trả cổ tức cho các cổ đông.

Công ty thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động, nghĩa vụ với nhà nước theo quy định của Nhà nước, hàng tháng trích nộp đầy đủ tiền thuế (không còn tình trạng nợ lương người lao động, nợ thuế như trước đây)

Hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2025 được duy trì ổn định, nhân sự của Công ty tại thời điểm hiện nay là 03 người gồm: Giám đốc Công ty; kế toán trưởng; 01 hành chính.

1.2. Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025

Bảng 1. Kết quả kinh doanh năm 2025 (Đơn vị tính: Triệu đồng)

Khoản mục	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	%/2024	%/Kế hoạch
1. Doanh thu thuần	1.725	1.765	1.783	103%	101%
- Doanh thu từ hoạt động BH và CCDV	1.725		1.783		
2. Giá vốn hàng bán	787		442		
3. Lợi nhuận gộp	938		1.342		
4. Tỷ lệ lãi gộp	54%				
5. Doanh thu tài chính	16	31	31		
6. Tổng chi phí	659		535		
- Chi phí quản lý	659		535		
- Chi phí tài chính					
7. Thu nhập khác					
8. Chi phí khác	-3.188				
9. Lợi nhuận trước thuế	-2.893		838		
10. Lợi nhuận sau thuế	(2.893)		838		
11. Hàng tồn kho	27		0		
12. Nợ phải thu	55		62		

(Nguồn: BCTC năm 2025 đã được kiểm toán của CTCP Rượu Hapro)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

✚ Bà Đỗ Tuệ Tâm – Giám đốc Công ty

- Họ và tên: Đỗ Tuệ Tâm

- Ngày tháng năm sinh: 07/02/1980
- Nơi sinh: Cẩm Khê, Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Căn 2005 Toà Park 7 Vinhomes Times City, Số 458 Phố Minh Khai, Phường Mai Động, Thành Phố Hà Nội.
- Căn cước công dân: 025180009999. Ngày cấp: 22/02/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng
- Quá trình công tác:
 - + 10/2003 - 6/2004: Nhân viên Công ty Thương mại miền núi Phú Thọ
 - + 7/2004 - 7/2009: Nhân viên Phòng Kế toán Tài chính Tổng công ty TM HN
 - + 8/2009 - 10/2010: Tổ trưởng kế toán - Ban TCKT&KT Tổng công ty TMHN
 - + 11/2010 - 6/2011: Trưởng phòng Kế toán Chi nhánh XNK phía Bắc TCT TM HN Tổng công ty Thương mại Hà Nội
 - + 7/2011 - 4/2012: Trưởng Phòng Kế toán & Kiểm toán nội bộ thuộc Ban TCKT&KT Tổng công ty Thương mại Hà Nội
 - + 5/2012 - 8/2015: Giám đốc Ban TCKT&KT Tổng công ty Thương mại HN
 - + 9/2015 - 6/2018: Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Ban TCKT&KT Tổng công ty Thương mại Hà Nội
 - + 7/2018 - 11/2019: Giám đốc Điều hành Tổng công ty Thương mại Hà Nội - CTCP
 - + 12/2019 đến nay: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Thương mại Hà Nội - CTCP
- Chức vụ hiện nay: Giám đốc Công ty cổ phần rượu Hapro (kể từ ngày 01/6/2024)
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Phó Tổng giám đốc tại Tổng công ty Thương mại Hà Nội – CTCP (mã CK: HTM)
 - + Giám đốc Công ty CP Vang Thăng Long (Mã CK: VTL)
 - + Thành viên HĐQT tại Công ty CP Phát triển Siêu thị Hà Nội;
 - + Chủ tịch HĐQT tại Công ty CP ẩm thực Hapro Bốn Mùa;
 - + Chủ tịch HĐQT tại Công ty CP Phân phối Hapro;
 - + Thành viên Ban kiểm soát tại Công ty CP Đầu tư Bất động sản Toàn Cầu.
 - + Chủ tịch HĐQT tại Công ty CP SXKD gia súc gia cầm;
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến tháng 31/3/2026
- +Số cổ phần sở hữu của cá nhân: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
- +Số cổ phần sở hữu đại diện cho Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty CP: 5.398.596.820 cổ phần chiếm 16,37 % tổng số cổ phần của Công ty.

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: không có.
- ✦ **Bà Đoàn Thị Kim Vân – kế toán trưởng Công ty**
- Họ và tên: Đoàn Thị Kim Vân
- Ngày tháng năm sinh: 22/01/1981
- Nơi sinh: Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 9, ngách 3/36, Cù Chính Lan, phường Phương Liệt, Hà Nội
- Căn cước công dân: 036181003731 . Ngày cấp: 8/12/2021 . Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế - Kế toán kiểm toán – ĐH KTQD
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 2003 đến tháng 6/2005: Kế toán viên Phòng Kế toán công ty TNHH Liên doanh LG Meca Electronics
 - Từ tháng 6/2005 đến năm 2006: Kế toán viên Phòng kế toán Công ty cung ứng dịch vụ hàng không
 - Từ năm 2006 đến năm 2007: Phó phòng Kế toán Công ty cung ứng dịch vụ hàng không
 - Từ năm 2008 đến năm 2012: Kế toán tổng hợp Công ty CP ĐT và PT HT Phân phối VN
 - Từ năm 2012 đến T6/2018: Chuyên viên Ban TCKT&KT Tổng công ty Thương mại HN
 - Từ năm T7/2018 đến nay: Chuyên viên Ban TCKT Tổng công ty Thương mại Hà Nội
- CTCP
- Chức vụ hiện nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần rượu Hapro (kể từ ngày 15/9/2021)
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến tháng 31/3/2026
- +Số cổ phần sở hữu của cá nhân: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty+
- Số cổ phần sở hữu đại diện cho Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty CP: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần của Công ty.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: không có.

2.2. Cán bộ, công nhân viên và chính sách với người lao động

✚ **Số lượng lao động trong công ty:** Tính đến 31/03/2026 tổng số cán bộ công nhân viên Công ty là: 03 người

Bảng 2. Cơ cấu lao động tại thời điểm 31/03/2026

STT	Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo trình độ	3	100
1	Trên Đại học	2	66,67
2	Có trình độ đại học	1	33,33
II	Phân theo thời hạn hợp đồng	3	100
1	Số lao động không thuộc diện ký HĐLĐ	0	0,0
2	Số lao động ký HĐLĐ không xác định thời hạn	3	100

(Nguồn: CTCP Rượu Hapro)

✚ **Chính sách lao động và tiền lương đối với người lao động**

- Tiếp tục thực hiện việc đánh giá, bố trí sắp xếp nhân lực theo yêu cầu chất lượng, hiệu quả và bảo đảm việc làm lâu dài cho người lao động.

- Tập trung nâng cao trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo và chuyên môn cho cán bộ nghiệp vụ. Xây dựng chính sách cử đi đào tạo, bồi dưỡng các khóa ngắn hạn dài hạn trong và ngoài nước, tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm thực tế.

- Xây dựng chính sách để thu hút nhân lực có trình độ cao, uy tín, có kinh nghiệm đồng thời có chế độ đãi ngộ đối với việc tuyển dụng lao động mới, trẻ có năng lực, trình độ, có kinh nghiệm về quản lý và chuyên môn giỏi vào những vị trí và lĩnh vực then chốt của Công ty.

- Xây dựng quy chế trả lương, thưởng dựa trên năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của người lao động, đảm bảo cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành nhằm động viên khuyến khích người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo, hăng say làm việc với chất lượng và hiệu quả cao. Mức lương trung bình của CBCNV Công ty năm 2025 là: 4,5 triệu đồng/người/tháng. So với tình hình các doanh nghiệp khác trong cùng ngành và thuộc Tổng công ty thương mại Hà Nội – Công ty cổ phần thì mức lương của Công ty còn thấp, công ty sẽ cố gắng cải thiện trong thời gian tới.

- Ngoài điều kiện lao động, chế độ tiền lương, công ty sẽ tiếp tục truyền thống chăm lo phúc lợi xã hội cho người lao động ...

3. Các dự án công ty đang triển khai: Không có

4. Tình hình tài chính của công ty

4.1 Tình hình tài chính của công ty năm 2024 – 2025

Bảng 3. Tình hình tài chính của công ty năm 2024 - 2025

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	10.712	10.120	-6%

2	Vốn chủ sở hữu	3.959	4.798	21%
3	Doanh thu thuần	1.725	1.783	3%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	295	838	184%
5	Lợi nhuận khác	(3.188)		
6	Lợi nhuận trước thuế	(2.893)	838	
7	Lợi nhuận sau thuế	(2.893)	838	

(Nguồn: BCTC từ 01/4/2025 đến 31/3/2026 đã được kiểm toán)

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
Chi tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0.17	0.22
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.16	0.22
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0.63	0.53
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1.71	1.11
Chi tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	29.15	
Vòng quay Tổng tài sản	Lần	0.16	0.17
Hệ số LNST/Doanh thu thuần (ROS)	%	-168%	47%
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	-73%	17.47%
Hệ số LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	-27%	8.28%
Hệ số LN HĐKD/Doanh thu thuần	%	17%	47%

(Nguồn: BCTC từ 01/4/2025 đến 31/3/2026 đã được kiểm toán)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tính đến hết ngày 31/3/2026:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: **3.297.860** cổ phần
- Trong đó :
 - Số cổ phần tự do chuyển nhượng: 3.297.860 cổ phần
 - Hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông

Căn cứ theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 28/11/2025 cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

Bảng 5. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 28/11/2025

STT	Cổ đông	Số lượng	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	431	3.296.860	99,97
1	Tổ chức	4	2.020.800	61,28
2	Cá nhân	427	1.275.960	38,69
II	Cổ đông nước ngoài	2	400	0,03
1	Tổ chức	0	0	0
2	Cá nhân	2	400	0,03
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng cộng		433	3.297.860	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 28/11/2025 do VSDC cấp)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm Công ty không có sự thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có

5.5. Các chứng khoán khác

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan tới môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên liệu

✚ Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên liệu được tái sử dụng để sản xuất

Công ty không sử dụng lại nguyên liệu đã được sử dụng nên không có nguyên liệu tái sử dụng.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

✚ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Không có

✚ Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Không có

✚ Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng, báo cáo kết quả của sáng kiến này

Không có

6.3. Tiêu thụ nước

✚ Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Không có

✚ Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

✚ Số lần bị xử phạt vi phạm không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường

Không có

✚ Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

✚ Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Tính đến hết 31/3/2026, Công ty có 03 lao động, mức lương trung bình của CBCNV công ty là 3 triệu đồng/ người/ tháng.

✚ Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Được công ty duy trì đầy đủ theo quy định của Nhà nước.

✚ Hoạt động đào tạo người lao động

Tập trung nâng cao trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo và chuyên môn cho cán bộ nghiệp vụ.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn thực hiện đúng trách nhiệm với cộng đồng địa phương nơi đơn vị có trụ sở chính.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Khó khăn

- Tình trạng rượu lậu nhập khẩu vẫn còn tồn tại, nhất là vào các dịp lễ Tết. Vấn đề sản xuất, tiêu thụ rượu thủ công, rượu làng nghề chưa được quản lý một cách chặt chẽ.

- Ngày 30/12/2019, Chính phủ ban hành Nghị định 100/2019/NĐ-CP về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Theo đó sẽ xử lý rất nặng đối với việc người tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu hoặc hơi thở khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Điều này gây ảnh hưởng rất lớn tới các đơn vị kinh doanh đồ uống có cồn.

- Năm 2025 Công ty tiếp tục dừng sản xuất (giấy phép sản xuất rượu hết hạn từ 5/2014)

b. Thuận lợi

- Công ty nhận được sự ủng hộ toàn diện của Tổng công ty thương mại Hà Nội-CTCP, sự giúp đỡ của các đơn vị thành viên cả về đường lối, chiến lược đến hỗ trợ tài chính.

- Cùng với đó là tâm huyết của HĐQT, Ban Điều hành Công ty và sự đoàn kết, đồng

thuận của toàn thể cán bộ công nhân viên, nỗ lực trong công việc.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Bảng 6. Tình hình tài sản của công ty năm 2025 (đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm so năm 2024
1. Tài sản ngắn hạn	1.068	1.082	1.3%
- Tiền và các khoản tương đương tiền	649	682	5.1%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	55	62	12.7%
- Hàng tồn kho	27	0	-100%
- Tài sản ngắn hạn khác	37	37	0%
2. Tài sản dài hạn	9.644	9.038	-6.3%
- Tài sản cố định	3.631	3.216	-11.4%
- Tài sản dài hạn khác	6.012	5.822	-3.2%
Tổng tài sản	10.712	10.120	-5.5%

(Nguồn: BCTC từ 01/04/2025 đến 31/03/2026 đã được kiểm toán của Công ty)

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng 7. Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2025 (đơn vị tính: Tr. đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Nợ ngắn hạn	6.471	5.013	-23%
Nợ dài hạn	281	309	10%
Nợ phải trả	6.752	5.323	-21%

(Nguồn: BCTC từ 01/04/2025 đến 31/03/2026 đã được kiểm toán của Công ty)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025 Công ty không có thay đổi về cơ cấu tổ chức.

Về Công tác quản lý: HĐQT đã cùng Giám đốc tiếp tục tăng cường quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, quán triệt tinh thần và nghiêm túc thực hiện chính sách khen thưởng đồng viên, trách nhiệm vật chất trong chấp hành kỷ luật lao động; sử dụng các biên pháp tích cực kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Căn cứ vào kết quả sản xuất – kinh doanh năm 2025 và năng lực hiện tại của Công ty. Công ty tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ liên quan hoạt động sản xuất kinh doanh với các mục tiêu sau:

- Duy trì hoạt động hợp tác kinh doanh tại khu đất B5A Khu phụ trợ Cụm CNTP Hapro, đạt doanh thu 1.975 triệu đồng (tăng 10% so với năm 2025).

Bảng 8. Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2026 (đơn vị tính: Tr. đồng)

STT	Nội dung	Chỉ tiêu
1	Doanh thu	1.827

2	Lợi nhuận	500
3	Cổ tức	0

- Tiếp tục tìm kiếm giải pháp và có chiến lược phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh công ty.

- Tiếp tục tận thu khai thác cho thuê phương tiện vận tải dư thừa của công ty.

- Xây dựng công tác nhân sự và tiền lương phù hợp với mô hình hoạt động hiện tại của công ty.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

5.1. Đánh giá liên quan đến chỉ tiêu môi trường

- Đẩy mạnh hoạt động tiết kiệm nguồn tài nguyên, năng lượng;

- Sử dụng các thiết bị có hiệu suất thấp bằng các thiết bị có dán nhãn tiết kiệm năng lượng;

- Tăng cường thu hồi tài nguyên có thể tái sử dụng;

- Thực hiện các hoạt động thuộc hệ thống an toàn sức khỏe môi trường, phù hợp theo quy định của pháp luật.

5.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Đảm bảo an toàn sản xuất;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức đến toàn thể cán bộ, công nhân viên công ty, xây dựng ý thức thực hiện thường xuyên sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường.

5.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Thực hiện đầy đủ 100% và phù hợp các yêu cầu pháp luật của Nhà nước quy định

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Tất cả các khoản thu chi tại công ty đều minh bạch, lành mạnh, hợp pháp và ghi chép đầy đủ, rõ ràng trong sổ sách kế toán. Ngoài ra, Công ty và CBCNV tích cực tham gia các hoạt động xã hội, vì cộng đồng. Bên cạnh đó, việc bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động, các chính sách chăm lo quyền lợi cho người lao động được Ban điều hành quan tâm và chấp hành đúng theo quy định

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty

Ban giám đốc đã hoàn thành nhiệm vụ được giao năm 2025, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm tới, Hội đồng quản trị thực hiện chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc thực hiện các hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn nữa, đồng thời hỗ trợ sát sao Ban Giám đốc nhằm hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 và đạt mức tăng trưởng cao.

Chỉ đạo việc kiểm soát, thực hiện các giải pháp cụ thể về tài chính để bảo toàn, phát triển vốn Điều lệ của Công ty.

Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, các chế độ chính sách, quyền lợi và điều kiện làm việc đối với cán bộ, công nhân viên trong toàn Công ty.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

1. Vấn đề cần nhấn mạnh

Ngoài ra, chúng tôi muốn lưu ý người đọc tới thuyết minh số V.10 – tại ngày 31/3/2026 nợ phải trả quá hạn là 997.285.027 VND, thuyết minh số V.11 – tại ngày 31/3/2026 nợ phải trả quá hạn là 992.367.395 VND, thuyết minh số V.13 – tại ngày 31/3/2026 nợ phải trả quá hạn là 1.425.957.792 VND và thuyết minh số V.14 - tại ngày 31/3/2026 nợ phải trả quá hạn là 400.000.000 VND. Lỗ lũy kế của Công ty đến ngày 31/3/2026 là 28.180.800.926 VND chiếm 85,45% vốn góp của chủ sở hữu.

Bên cạnh đó, Công ty đã thanh lý toàn bộ tài sản dây truyền máy móc, thiết bị thuộc sở hữu của Công ty. Khả năng hoạt động liên tục của Công ty phụ thuộc vào việc cho thuê hạ tầng và hợp tác kinh doanh trên đất hợp pháp tại địa điểm lô B5A Cụm Công nghiệp thực phẩm Hapro, xã Thuận An, thành phố Hà Nội. Những điều kiện trên cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Tuy nhiên, Ban Giám đốc Công ty đang có kế hoạch cải thiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm, Công ty tiếp tục khai thác nguồn thu từ việc cho thuê hạ tầng và hợp tác kinh doanh tại địa điểm nêu trên và cho thuê phương tiện vận tải không sử dụng đến. Công ty đã ghi nhận lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh năm nay là 838.496.941 VND (năm trước số lãi là 294.712.399 VND), cùng với lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh đạt giá trị dương, cho thấy những tín hiệu tích cực ban đầu trong quá trình phục hồi hoạt động. Ngoài ra, Ban Giám đốc khẳng định chưa có bất kỳ dự định nào cho việc dừng hoạt động của Công ty trong nhiều năm tiếp theo. Do đó, Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2026 vẫn được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

Vấn đề này không ảnh hưởng đến ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

2. Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty đã được công bố đầy đủ trên website của Công ty và các phương tiện công bố thông tin khác.

Đường link báo cáo tài chính của Công ty: <http://haprovodka.vn/>

